**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC**
TỈNH KIÊN GIANG

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 37/2025/HNGĐ-ST
Ngày 16-5-2025
"V/v Xin ly hôn, nuôi con chung"

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC TỈNH KIÊN GIANG

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* **Ông Trương Văn Kiệt**

*Hội thẩm nhân dân:* **1. Ông Ngô Rạng Đông**

**2. Ông Đinh Quang Tuyến**

*Thư ký phiên toà:* **Ông Phạm Văn Chung** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Quốc Toản**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Phú Quốc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia và đình thụ lý số: 13/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2025 về việc:*"Xin ly hôn, nuôi con chung",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2025, thông báo dời phiên tòa số: 172/2025/TB-TA ngày 08-5-2025, giữa các đương sự:

1- **Nguyên đơn: Chị Hà Thị Cẩm H, sinh năm 2004**

Địa chỉ: Ấp BT, xã BT, thành phố PQ, tỉnh KG

2- **Bị đơn: AnhNguyễn Anh K, sinh năm 1997**

Địa chỉ: Ấp BB, xã HN, thành phố PQ, tỉnh KG

(Chị M, Anh K có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện ngày 11-10-2024, quá trình giải quyết vụ kiện chị Hà Thị Cẩm M trình bày:**

Chị M và Anh K tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30 cấp ngày 17

tháng 4 năm 2023. Quá trình chung sống có 01 người con chung, tên Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 22-6-2023.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến cuối năm 2023 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, chị M và cháu Kh về nhà mẹ ruột ở cho đến nay.

Nay chị M cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Anh K.

- Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị M xác định vợ chồng sống chung sinh được 01 người con tên Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 22-6-2023, chị M có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Kh đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu Anh K cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp Anh K muốn nuôi dưỡng cháu Kh thì chị đồng ý giao cho Anh K nuôi dưỡng, chị cấp dưỡng nuôi con cùng Anh K mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn anh Nguyễn Anh K trình bày:**

Anh K và chị M tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HN, theo giấy chứng nhận kết hôn số 30 cấp ngày 17 tháng 4 năm 2023. Quá trình chung sống có 01 người con chung, tên Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 22-6-2023.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc,đến năm 2024 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm ý kiến, sống không có tiếng nói chung, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay.

Nay Anh K có yêu cầu như sau:

- Về hôn nhân: Anh K không đồng ý ly hôn với chị Hà Thị Cẩm M.

- Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh K xác định vợ chồng sống chung sinh được 01 người con tên Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 22-6-2023, Anh K giao cháu Kh cho chị M nuôi dưỡng, Anh K không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ: Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Phát biểu của Kiểm sát viên**: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**- Về quan điểm giải quyết vụ án:** Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Hà Thị Cẩm M ly hôn với anh Nguyễn Anh K; Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: Giao cháu Nguyễn Anh

Kh, sinh ngày 22-6-2023 cho chị Hà Thị Cẩm M chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị M không yêu cầu Anh K cấp dưỡng đề nghị HĐXX miễn xét; Về tài sản chung và nợ: Các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết, đề nghị HĐXX miễn xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định như sau:*

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Chị Hà Thị Cẩm M là nguyên đơn, anh Nguyễn Anh K đều có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1, Điều 227 và khoản 1, Điều 228 BLTTDS năm 2015, HĐXX xét xử vắng mặt chị M, Anh K là phù hợp.

**[2] Về nội dung vụ án:**

**[2.1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hà Thị Cẩm M và anh Nguyễn Anh K tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HN, thành phố PQ, tỉnh KG, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30 cấp ngày 17 tháng 4 năm 2023, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến cuối năm 2023 vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng có hàn gắn với nhau nhưng không có kết quả, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được, nên vợ chồng đã ly thân dẫn đến đời sống hôn nhân ngày càng trầm trọng kéo dài, chị M quyết định xin ly hôn với Anh K và được Anh K đồng ý.

Xét tình trạng quan hệ hôn nhân giữa chị M và Anh K có phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị M xin ly hôn với Anh K, cho rằng nếu tiếp tục quan hệ hôn nhân cũng không thể xây dựng được gia đình hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân trầm trọng kéo dài. Do đó HĐXX thống nhất chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị M, cho chị M được ly hôn với anh Nguyễn Anh K là phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

**[2.2] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng:** Chị M và Anh K xác định vợ chồng sống chung sinh được 01 người con là cháu Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 22-6-2023, chị M có nguyện vọng chăm sóc nuôi dưỡng cháu Kh đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), Anh K cũng thống nhất giao cháu Kh cho chị M nuôi dưỡng. HĐXX giao cháu Kh cho chị M nuôi dưỡng, phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn

nhân và gia đình năm 2014. Không ai có quyền, ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc nuôi con. Vì lợi ích chính đáng của con, các bên có quyền yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

**[2.3] Về tài sản chung và công nợ chung**: Các đương sự thống nhất, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử miễn xét.

**[3] Về án phí***:* Chị Hà Thị Cẩm M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 238, 266, 271, 273, Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 9, 51, 56, 58, 68, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Cẩm M.

**1**.**Về hôn nhân**: Chị Hà Thị Cẩm M được ly hôn với anh Nguyễn Anh K;

**2**.**Về con chung, nghĩa vụ cấp dưỡng:** Giao cháu Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 22-6-2023 cho chị Hà Thị Cẩm M chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Các bên không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng, HĐXX miễn xét. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

**3.Về tài sản chung và nợ:** Chị Hà Thị Cẩm M và anh Nguyễn Anh K không yêu cầu tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử miễn xét.

**4. Về án phí hôn nhân và gia đình:** Chị Hà Thị Cẩm M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị M đã nộp theo biên lai thu số 0006965, ngày 07-01-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc, chị M đã thực hiện xong.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành ánh án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự/.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**** Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Kiên Giang;*
*- VKSND thành phố Phú Quốc;*
*- T.H.A DS thành phố Phú Quốc;*
*- UBND xã Hàm Ninh;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**Trương Văn Kiệt**